

Số: 209/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 13 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – QUẢNG NINH**

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 205/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2026, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1987; nơi cư trú: tổ H, khu G, phường C, tỉnh Quảng Ninh;

- Ông **Đình Quang M**, sinh năm: 1984; nơi đăng ký thường trú: tổ E, khu T, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nơi tạm trú: tổ C, khu phố B, phường C, tỉnh Quảng Ninh;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị H và ông Đình Quang M quen biết nhau từ năm 2025 sau đó chung sống và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 06/3/2026. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cả hai chưa hiểu rõ về nhau, sau khi kết hôn mới nhận thấy có nhiều bất đồng không thể hòa giải. Do không tìm được tiếng nói chung nên đời sống vợ chồng trở nên dần xa cách, lạnh nhạt. Đến nay cả hai đã không còn tình cảm dành cho nhau, dù sống chung nhà nhưng cả hai không còn ai quan tâm, chăm sóc đến nhau nữa. Bà H và ông M đã nhiều lần tự giải quyết mâu thuẫn nhưng không thành, hai bên gia đình đã nhiều lần hòa giải, phân tích giúp vợ chồng hàn gắn nhưng cũng không thành công. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không hạnh phúc, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân được nữa, nên bà Nguyễn Thị H và ông Đình Quang M thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: bà Nguyễn Thị H và ông Đinh Quang M không có con chung.

[3] Về tài sản chung: bà Nguyễn Thị H và ông Đinh Quang M thống nhất không có tài sản chung.

[4] Về khoản nợ chung: bà Nguyễn Thị H và ông Đinh Quang M thống nhất không có nợ chung.

[5] Về lệ phí Tòa án: bà Nguyễn Thị H và ông Đinh Quang M thỏa thuận thống nhất: bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị H và ông Đinh Quang M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: bà Nguyễn Thị H và ông Đinh Quang M không có con chung.

- Về tài sản chung: bà Nguyễn Thị H và ông Đinh Quang M thống nhất không có tài sản chung.

- Về các khoản nợ chung: bà Nguyễn Thị H và ông Đinh Quang M thống nhất không có nợ chung.

- Về lệ phí Tòa án: bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001638 ngày 20/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Bà Nguyễn Thị H đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 1 – Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường Cao Xanh, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu VP, HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Công Mười**

